TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1456/2019/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 01 tháng 11 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 54, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1369/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Vi Văn H, sinh năm 1974; cư trú tại: Đường T, Phường N, quận G, Thành phố H.

Chị Hồ Thị P, sinh năm 1985; cư trú tại: Đường T, Phường N, quận G, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vi Văn H và chị Hồ Thị P thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 104, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân Phường N, quận G, Thành phố H cấp ngày 25 tháng 5 năm 2015 hết hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Anh Vi Văn H và chị Hồ Thị P có 01 con chung là cháu Vi Thắng L, sinh ngày 06/8/2015. Anh chị thống nhất chị Hồ Thị P trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Vi Thắng L đến tuổi trưởng thành, anh Vi Văn H cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/tháng.

Anh Vi Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp anh Vi Văn H lợi dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị Hồ Thị P có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Vi Văn H.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ khi chị Hồ Thị P có đơn yêu cầu thi hành án, anh Vi Văn H chưa đóng góp số tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Vi Văn H và chị Hồ Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ việc này.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng anh Vi Văn H và chị Hồ Thị P phải chịu, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng anh Vi Văn H và chị Hồ Thị P đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0001793 ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Anh Vi Văn H và chị Hồ Thị P đã nộp đủ tiền lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND quận Gò Vấp;
- Chi cục Thi hành án DS quận Gò Vấp;
- UBND P.N, Q.G;
- Lưu: VP, hồ sơ (Hoài).

THẨM PHÁN
(Ký tên và đóng dấu)

Đặng Thị Tám